

## NHỮNG Ý KIẾN TÂM HUỆYẾT CỦA CỬ TRI GỬI TỚI KỶ HỢP THỨ SÁU, HĐND TỈNH KHÓA XVII

**Bà Trần Thị Phương, xã Hồng Lý (Vũ Thư)**



Thời gian qua, các cơ chế, chính sách của HĐND tỉnh về chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa kém hiệu quả đã tạo điều kiện, khuyến khích các tổ chức, cá nhân tích cực chuyển đổi diện tích cây lúa kém hiệu quả sang trồng các loại cây có giá trị kinh tế cao, phù hợp với nhu cầu của thị trường, mở rộng diện tích trồng các loại cây truyền thống của địa phương, hình thành các vùng chuyển đổi rộng lớn cho thu nhập cao hơn nhiều lần trồng lúa, tạo sản phẩm chất lượng cho địa phương xây dựng sản phẩm OCOP. Đặc biệt, nhiều cá nhân đã mạnh dạn tích tụ ruộng đất sản xuất hàng hóa, trở thành những đại diện chủ có thu nhập hàng tỷ đồng từ trồng lúa. Tuy nhiên, về cơ bản, sản xuất nông nghiệp trên địa bàn vẫn manh mún, nhỏ lẻ, cơ giới hóa trong sản xuất chưa nhiều... Tôi được biết tại kỳ họp thứ sáu, UBND tỉnh sẽ trình HĐND tỉnh tờ trình ban hành quy định cơ chế, chính sách hỗ trợ tích tụ, tập trung đất đai để phát triển kinh tế nông nghiệp giai đoạn đến năm 2028. Đây là vấn đề lớn của tỉnh, hỗ trợ các tổ chức, cá nhân thực hiện tích tụ ruộng đất và các hộ cho thuê đất được mong đợi bấy lâu. Khi ban hành và triển khai thực hiện sẽ giúp tháo gỡ khó khăn hiện nay, tạo thêm động lực cho họ đầu tư máy móc, mở rộng diện tích tích tụ, sản xuất lớn, nâng cao giá trị trên đơn vị diện tích canh tác, thúc đẩy nền nông nghiệp của tỉnh phát triển bền vững. Vì vậy, mong HĐND tỉnh nghiên cứu kỹ, sớm ban hành và đưa nghị quyết vào triển khai thực hiện.

**Anh Nguyễn Văn Quán, xã Đông Cường (Đông Hưng)**



Tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản trên không gian mạng gần đây có nhiều diễn biến phức tạp, gây bức xúc trong dư luận. Lực lượng chức năng và các phương tiện thông tin đại chúng, trong đó có Báo Thái Bình, Đài PTTH tỉnh... thường xuyên tuyên truyền bằng nhiều hình thức nhưng vì phương thức, thủ đoạn lừa đảo của các đối tượng thay đổi liên tục, ngày càng tinh vi như giả danh cơ quan pháp luật, nhân viên ngân hàng, lừa đảo tiền thưởng, lừa nâng cấp sim điện thoại, dọa khóa thuê bao mạng, mạo danh cơ quan bảo hiểm xã hội, hack facebook, zalo để mượn tiền, giả danh cán bộ xử lý vi phạm giao thông... Vì vậy, nhiều người vẫn mất cảnh giác, mắc bẫy, thiệt hại về vật chất cho bản thân, gia đình, có người bị lừa đảo hàng trăm triệu đồng, thậm chí hàng tỷ đồng. Tuy nhiên, khi tố giác loại tội phạm này người dân gặp nhiều khó khăn trong việc cung cấp hình ảnh, ghi âm, video... có chứa nguồn thông tin của hành vi phạm tội. Chúng tôi đề nghị tỉnh chỉ đạo ngành công an tăng cường trấn áp các loại tội phạm trên, đồng thời xem xét giảm các thủ tục, hồ sơ nhằm tạo thuận lợi cho người dân khi tố giác tội phạm lừa đảo qua mạng xã hội.

**Chị Đỗ Thị Huyền, xã Tây Giang (Tiền Hải)**



Hiện nay, trên mạng xã hội có nhiều nội dung, thông tin xuyên tạc về chủ trương, đường lối của Đảng gây hoang mang trong dư luận và làm ảnh hưởng đến niềm tin của quần chúng nhân dân đối với Đảng và Nhà nước. Bên cạnh đó, các đối tượng còn lợi dụng mạng xã hội để quảng cáo, lưu hành hàng giả, sản phẩm kém chất lượng với mục đích trục lợi, kiếm lời gây thiệt hại cho nhiều người. Tôi đề nghị các cấp, các ngành tăng cường công tác kiểm tra, quản lý và có chế tài xử lý nghiêm khắc những trường hợp trên.

### NHÓM PHÒNG VIÊN

## Ấm áp “Con nuôi đồn biên phòng”

Thời gian qua, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng (BĐBP) tỉnh đã nhận nuôi 35 em nhỏ mồ côi neo đơn, diện chính sách, hoàn cảnh đặc biệt khó khăn nhưng hiếu học theo chương trình “Nâng bước em tới trường” và mô hình “Con nuôi đồn biên phòng”. Cuộc đời các em đã ấm áp trở lại nhờ được sống giữa tình thương của những người lính mang quân hàm xanh.



Những ông bố nuôi luôn tận tình giúp đỡ các con.

### Nhiều người con được nhận nuôi

Em Phạm Thị Minh Hương, thôn Tân Lập, xã Thái Đô (Thái Thụy) hoàn cảnh rất khó khăn. Bố mất sớm, mẹ không có việc làm, gia đình phải ở trong căn nhà dột nát, nguồn thu nhập chính từ việc đi làm thuê của mẹ nên cuộc sống rất bấp bênh. Chứng kiến hoàn cảnh đó, năm 2019 Đồn Biên phòng Trà Lý đã nhận nuôi Hương, hỗ trợ em mỗi tháng 500.000 đồng, mua sắm dụng cụ học tập, tiền học phí hàng năm và quần áo đi học giúp em yên tâm đến lớp. Minh Hương chia sẻ: Con xin cảm ơn cán bộ, chiến sĩ Đồn Biên phòng Trà Lý đã giúp đỡ con và gia đình. Con luôn tự nhủ mình phải cố gắng học thật giỏi để trở thành công dân có ích cho xã hội và những năm học vừa qua con luôn đạt học sinh giỏi. Mơ ước lớn nhất của con là trúng tuyển vào các trường trong quân đội để sau này được như các chú bộ đội giúp đỡ người dân địa phương.

Cũng như gia đình Minh Hương, em Phạm Minh Quyết, lớp 3, Trường Tiểu học Đông Minh (Tiền Hải) được cán bộ,

chiến sĩ Đồn Biên phòng Cửa Lân nhận nuôi. Bố mất sớm, mẹ của Quyết gồng gánh nuôi 5 miệng ăn trong gia đình nên kinh tế rất eo hẹp. Quyết được cán bộ, chiến sĩ Đồn Biên phòng Cửa Lân hỗ trợ kinh phí, tiền ăn học hàng tháng và mỗi dịp nghỉ hè em được lên đơn vị tham quan, cùng các em nhỏ trải nghiệm em tập làm chiến sĩ. Những việc đó đã giúp em xóa bỏ mặc cảm, hòa đồng, gần gũi với các bạn hơn. Chị Nguyễn Thị Phương, mẹ Minh Quyết chia sẻ: Trước kia cháu rất ít nói, học lực cũng chỉ ở mức trung bình. Từ khi nhận được sự quan tâm, động viên của các chú bộ đội, cháu trở nên vui vẻ, hòa đồng hơn rất nhiều. Thành tích học tập của cháu mấy năm gần đây cũng tốt hơn. Thay mặt gia đình, tôi xin cảm ơn cán bộ, chiến sĩ Đồn Biên phòng Cửa Lân đã luôn quan tâm, giúp đỡ những hộ có hoàn cảnh khó khăn như gia đình tôi vươn lên trong cuộc sống.

Cũng tại xã Đông Minh, em Tống Thị Huệ, thôn Đông Châu Ngoại không giấu được niềm vui mỗi khi các chiến sĩ

Đồn Biên phòng Cửa Lân đến thăm. Gia đình em thuộc diện hộ nghèo của xã, mẹ chủ yếu đi làm thuê, bố mất sớm, nếu không có sự giúp đỡ của cán bộ, chiến sĩ Đồn Biên phòng Cửa Lân có lẽ Huệ đã phải nghỉ học, tìm việc làm để có thêm thu nhập phụ giúp gia đình. Huệ xúc động cho biết: Em luôn ghi nhớ công ơn của cán bộ, chiến sĩ Đồn Biên phòng Cửa Lân, chính vì thế em cố gắng học thật giỏi để trở thành người có ích cho xã hội.

### Tiếp tục hành trình nuôi dưỡng ước mơ

Cũng như các bạn, em Bùi Thị Kiều Trang, thôn Minh Châu, xã Đông Minh được nhận làm con nuôi, được hỗ trợ kinh phí học tập và xây dựng nhà ở, chiến sĩ Đồn Biên phòng Cửa Lân đã luôn quan tâm, giúp đỡ những hộ có hoàn cảnh khó khăn như gia đình tôi vươn lên trong cuộc sống.

**Trung tá Ngô Trọng Rực, Chính trị viên phó Đồn Biên phòng Trà Lý**



Từ năm 2016 đến nay, Đồn Biên phòng Trà Lý đã nhận nuôi 2 cháu, đó đầu 5 cháu trong chương trình “Nâng bước em tới trường” và “Con nuôi đồn biên phòng”. Hiện 4 em đều đã trưởng thành, em Phạm Thị Minh Hương năm nay tốt nghiệp THPT. Tất cả cán bộ, chiến sĩ Đồn Biên phòng Trà Lý đều tự nguyện tham gia nhận con nuôi hoặc nhận đỡ đầu, xuất phát từ sự thông cảm, thấu hiểu và chia sẻ khó khăn với nhân dân nơi biên giới biển cũng như với các em học sinh, từ đó thắt chặt thêm tình đoàn kết quân dân.

**Thiếu tá Nguyễn Đình Long, Đồn Biên phòng Cửa Lân**



Việc quan tâm chăm sóc cho các cháu hàng ngày không đơn giản vì có nhiều cháu là con gái, các cháu đang ở độ tuổi tâm sinh lý thay đổi. Do vậy, chúng tôi luôn tận tâm nhắc nhở trong việc dạy bảo phù hợp với lứa tuổi của các cháu, linh hoạt trong việc giúp đỡ để các cháu cảm thấy thoải mái nhất mỗi khi gặp cán bộ, chiến sĩ trong đơn vị. Bản thân chúng tôi cũng thường xuyên trao đổi với các thầy cô giáo để nắm bắt tình hình học tập, đồng hành cùng các cháu có chăm sóc sức khỏe, nắm bắt tâm sinh lý của các cháu, tuyên truyền những điều hay, lẽ phải để các cháu có ý thức tự vươn lên trong học tập, rèn luyện cũng như xác định hướng đi sau này của mình.

ở trong căn nhà đầy ắp tình thương này. Cháu Trang hiện đã tốt nghiệp THPT nhưng có lẽ gia đình sẽ động viên cháu đi làm để có thêm thu nhập vì hoàn cảnh gia đình quá khó khăn, không thể trang trải chi phí cho cháu học đại học. Tôi mong các chú bộ đội sẽ tiếp tục hỗ trợ để cháu có điều kiện học hết đại học.

Chương trình “Nâng bước em tới trường” được Bộ Chỉ huy BĐBP tỉnh triển khai từ năm 2016 còn mô hình “Con nuôi đồn biên phòng” được triển khai từ năm 2019 nhằm kịp thời hỗ trợ các em mồ côi không nơi nương tựa, con gia đình chính sách, gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn ở khu vực biên giới; giúp các em giảm đi một phần khó khăn, phấn đấu vươn lên trong học tập, rèn luyện. Thông qua các hoạt động đã góp phần tô thắm hình ảnh Bộ đội Cụ Hồ trong lòng nhân dân, tăng cường hơn nữa tình cảm đoàn kết, gắn bó giữa cán bộ, chiến sĩ BĐBP với nhân dân, động viên nhân dân tích cực tham gia xây dựng nền biên phòng toàn dân vững mạnh. Tại Thái Bình đến nay đã hỗ trợ 35 em với số tiền đóng góp của cán bộ, chiến sĩ BĐBP tỉnh hơn 500 triệu đồng, bên cạnh đó là sự hỗ trợ, giúp đỡ của các sở, ngành, địa phương, doanh nghiệp, nhà hảo tâm bằng tiền và hiện vật trị giá hơn 200 triệu đồng. BĐBP tỉnh đã xuất Ủy ban MTTQ tỉnh hỗ trợ kinh

phí và vận động các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp triển khai xây dựng 3 nhà tình thương cho gia đình 3 con nuôi với tổng số tiền gần 500 triệu đồng. Đến nay toàn tỉnh có 10 em đã và đang học đại học cũng như thực hiện nghĩa vụ quân sự. Tôi mong các chú bộ đội sẽ tiếp tục hỗ trợ để cháu có điều kiện học hết đại học.

Đại tá Vũ Kim Tấn, Chính ủy BĐBP tỉnh cho biết: Từ khi chương trình “Nâng bước em tới trường” và mô hình “Con nuôi đồn biên phòng” được triển khai đã lan tỏa khắp các đồn biên phòng và địa phương trên tuyến biên giới biển của tỉnh, giúp nhiều học sinh tiếp tục được đến trường. Bằng tình cảm và trách nhiệm của mình, cán bộ, chiến sĩ BĐBP đã chăm lo cho các em như người thân trong gia đình. Ngoài việc ăn ở, sinh hoạt, chúng tôi còn dạy các em kỹ năng sống, đặc biệt chú trọng dạy học cho các em. Cùng với đó, các ông bố nuôi cũng thường xuyên học hỏi, trao đổi, cập nhật kiến thức để có thể truyền dạy cho các em theo chương trình giáo dục mới. Dưới mái nhà chung của BĐBP, các em đều được yêu thương, chỉ bảo, dạy dỗ, rèn luyện thành cách để khi lớn lên trở thành công dân có ích cho xã hội.

### TIẾN ĐẠT

## NỀN TẢNG VỮNG CHẮC...

(Tiếp theo trang 1)

Thực tế, nhiều năm qua, mỗi khi xảy ra vấn đề nào có liên quan đến đồng bào dân tộc thiểu số thì các đối tượng này đều tìm cách triệt để lợi dụng với mục đích động mầu thuẫn, xung đột, làm căng thẳng tình hình, từ đó tìm cách mua chuộc, lôi kéo những người thiếu hiểu biết, bất mãn thực hiện các hành vi chống phá, gây rối theo sự điều hành, dẫn dắt của chúng. Bằng cách này chúng ẩn mưu tạo ra những mầm mống ly khai, chia rẽ nội bộ từ bên trong, gây bất ổn về chính trị, làm suy yếu chính quyền địa phương.

Thứ dụ, việc một số đồng bào dân tộc thiểu số do chưa nắm rõ thông tin nên chưa đồng tình với một vài chính sách ở các địa phương đã được các đối tượng phân động lập tức xuyên tạc thành “chính quyền đàn áp người dân tộc thiểu số, vi phạm quyền tự do tôn giáo, nhân quyền của đồng bào du canh du cư” nhằm kích động người dân bất hợp tác, chống đối cơ quan chức năng, hủy hoại tài sản của Nhà nước, gây mất an ninh trật tự trên địa bàn.

Bên cạnh đó, các đối tượng chống phá thường xuyên khai thác sự chênh lệch về mức hưởng thu đời sống văn hóa, tinh thần giữa các vùng miền để khoét sâu những khó khăn, thiếu thốn của đồng bào các dân tộc thiểu số, nhất là khu vực miền núi, vùng sâu, vùng xa, những nơi xảy ra thiên tai, dịch bệnh từ đó xuyên tạc rằng “Đảng, Nhà nước ta thiếu quan tâm”, “đồng bào các dân tộc thiểu số ở Việt Nam bị quên lãng, phân biệt đối xử”... Chưa kể, lợi dụng một số yếu kém, sai phạm trong công tác quản lý, điều hành ở một số địa phương, các đối tượng chống phá lập tức vu loa, biến thành vấn đề chính sách dân tộc của Việt Nam là thiếu bình đẳng, không công bằng. Mưu đồ sâu xa là từ việc gây ra những “đốm lửa nhỏ” như vậy các đối tượng chống phá hy vọng sẽ thổi bùng lên thành những “đám cháy” lớn để kích động ly khai, tập hợp lực lượng chống phá Đảng, Nhà nước, kêu gọi sự can thiệp của các tổ chức quốc tế nhằm “quốc tế hóa” các vấn đề nội bộ, từ đó lật đổ chế độ, cản trở sự phát triển của Việt Nam.

Cần khẳng định rằng, Đảng và Nhà nước ta luôn nhất quán về chủ trương, chính sách dân tộc, theo nguyên tắc đã được xác định trong Hiến pháp 2013, đó là: Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là quốc gia thống nhất của các dân tộc cùng sinh sống trên đất nước Việt Nam; các dân tộc bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng và giúp nhau cùng phát triển; nghiêm cấm mọi hành vi kỳ thị, chia rẽ dân tộc; ngôn ngữ quốc gia là tiếng

Việt. Các dân tộc có quyền dùng tiếng nói, chữ viết, giữ gìn bản sắc dân tộc, phát huy phong tục, tập quán, truyền thống và văn hóa tốt đẹp của mình; Nhà nước thực hiện chính sách phát triển toàn diện và tạo điều kiện để các dân tộc thiểu số phát huy nội lực, cùng phát triển với đất nước (Điều 5).

Bên cạnh đó, Đảng và Nhà nước ta còn thường xuyên có những chủ trương, chính sách, văn bản chỉ đạo, định hướng đối với công tác dân tộc nhằm hoàn thiện các cơ chế, chính sách, bảo đảm các dân tộc đều bình đẳng, được tôn trọng như nhau, đoàn kết, giải quyết hài hòa quan hệ giữa các dân tộc, giúp nhau cùng phát triển, đóng góp cho sự phát triển của đất nước. Tiêu biểu có thể kể đến Nghị quyết số 22/NQ-TW, ngày 27/11/1989 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách lớn phát triển kinh tế - xã hội miền núi.

Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX, Đảng ta đã ban hành nghị quyết riêng về công tác dân tộc (Nghị quyết số 24/NQ-TW, ngày 12/3/2003). Quốc hội đã ban hành các luật khung và luật chuyên ngành nhằm góp phần hoàn thiện khung pháp lý cho việc bảo đảm và thúc đẩy các quyền cũng như chính sách hỗ trợ phát triển cho đồng bào dân tộc thiểu số. Thống kê sơ bộ cho thấy từ năm 2010 đến năm 2022 Chính phủ đã xây dựng, ban hành 118 văn bản chính

sách; 54 đề án, chính sách dân tộc trực tiếp hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Trong đó có các nhóm chính sách về giảm nghèo bền vững; giáo dục và đào tạo; y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân; bồi dưỡng, đào tạo cán bộ là người dân tộc thiểu số, miền núi và nhóm chính sách, cơ chế đặc thù về truyền thống và tuyên truyền, vận động, phổ biến, giáo dục pháp luật...  
Đáng chú ý, ngày 28/1/2022 Chính phủ ban hành Nghị quyết số 10/NQ-CP về chiến lược công tác dân tộc giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045, trong đó tiếp tục nhấn mạnh quan điểm kiên trì và nhất quán thực hiện các quan điểm của Đảng và công tác dân tộc. Các dân tộc bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng và giúp nhau cùng phát triển; phát huy tối đa sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; khơi dậy khát vọng phát triển đất nước, ý chí tự lực, tự cường, lòng tự hào dân tộc trong cộng đồng các dân tộc thiểu số, hướng tới mục tiêu vì một Việt Nam thịnh vượng.

Từ những chủ trương, chính sách đúng đắn, cùng với sự lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời, sát sao của Đảng, Nhà nước, các chính sách dân tộc đã đạt được nhiều kết quả tích cực. Kết luận số 65-KL/TW, ngày 30/10/2019 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 24/NQ-TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về công tác

dân tộc trong tình hình mới ghi nhận: Công tác dân tộc có nhiều chuyển biến tích cực, đạt được nhiều thành tựu toàn diện về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại; phát huy sức mạnh đoàn kết các dân tộc, đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, củng cố lòng tin của đồng bào dân tộc thiểu số đối với Đảng, Nhà nước. Các cấp ủy, chính quyền, đoàn thể các cấp đã cụ thể hóa thực hiện Nghị quyết phù hợp với điều kiện của địa phương, đơn vị.

Nhà nước đã ban hành chính sách, pháp luật, bố trí nguồn lực để phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân tăng cường vận động, tuyên truyền, động viên đồng bào dân tộc thiểu số tích cực tham gia các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước, phát huy nội lực để phát triển kinh tế, cải thiện và nâng cao cuộc sống, đóng góp vào sự nghiệp phát triển đất nước. Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội được quan tâm đầu tư, góp phần tạo diện mạo mới cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; đời sống của đồng bào các dân tộc thiểu số được cải thiện rõ nét. Sự nghiệp giáo dục và đào tạo, công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân có nhiều tiến bộ; các giá trị văn hóa dân tộc truyền thống được bảo tồn và phát huy. Quyền bình đẳng giữa các dân tộc cơ bản được

bảo đảm; đoàn kết giữa các dân tộc tiếp tục được củng cố. Hệ thống chính trị cơ sở ở vùng dân tộc, miền núi được tăng cường, đội ngũ cán bộ được kiện toàn, đáp ứng tốt hơn yêu cầu, nhiệm vụ. Quốc phòng, an ninh, chính trị được giữ vững, ổn định.

Tại Đại hội lần thứ XIII của Đảng, trong Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020 và phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025, Đảng ta khẳng định: Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020 được triển khai mạnh mẽ, chuyển từ cách tiếp cận đơn chiều sang đa chiều, tập trung vào nhóm hộ nghèo nhất. Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều của cả nước đã giảm từ 9,88% cuối năm 2015 xuống dưới 3% vào năm 2020, bình quân giai đoạn 2016 - 2020 giảm hơn 1,4%/năm. Kết cấu hạ tầng thiết yếu ở các huyện nghèo, xã nghèo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số được tăng cường. Đời sống người dân không ngừng được cải thiện; tạo sinh kế và nâng cao khả năng tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản.

Đảng Cộng sản Việt Nam luôn xác định đại đoàn kết toàn dân tộc là đường lối chiến lược, sách lược của cách mạng Việt Nam. Trong suốt các chặng đường phát triển của đất nước, Đảng ta luôn đưa ra nhiều chủ trương, quyết sách và biện pháp quan trọng để tiếp tục

củng cố, mở rộng và phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, tăng cường đồng thuận xã hội, chú trọng chăm lo đời sống đồng bào các dân tộc thiểu số, động viên nhân dân phát huy tinh thần năng động, sáng tạo xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, tham gia xây dựng Đảng, chính quyền.

Tuy vậy, trong quá trình thực hiện có lúc, có nơi vẫn còn một số hạn chế, bất cập, một vài chính sách dân tộc chưa thật sự phát huy hiệu quả, vẫn còn những mâu thuẫn, vướng mắc chưa được giải quyết dứt điểm. Từ đây đòi hỏi hệ thống chính quyền cơ sở, các cơ quan, ban, ngành liên quan tiếp tục nâng cao trách nhiệm, kịp thời khắc phục những yếu kém, khuyết điểm. Không phủ nhận những hạn chế nhưng chúng ta cũng kiên quyết phân tích những luận điệu xuyên tạc thành tựu của Việt Nam đã đạt được trong thực hiện chính sách dân tộc.

Sự phát triển của đất nước về mọi mặt, đời sống vật chất và tinh thần của đồng bào các dân tộc thiểu số vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn được cải thiện và nâng cao, niềm tin của người dân đối với sự lãnh đạo của Đảng được củng cố... là minh chứng thuyết phục về sự đúng đắn trong những chủ trương, chính sách của Đảng ta về công tác dân tộc, tạo nền tảng quan trọng để đất nước tiếp tục vững bước tiến về phía trước.

(theo nhandan.vn)